TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO,** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HS-ST
Ngày 28-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Đức Vịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Vũ Thị Thanh - Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 28-7-2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2023/TLST-HS ngày 13-7-2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST-HS ngày 14-7-2023, đối với bị cáo:

Vũ Văn Q, sinh năm 1984 tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Khu dân cư BM, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 1/12; con ông Vũ Văn Hồng và bà Nguyễn Thị Tiến (Đều đã chết); có vợ là Tô Thị L2 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05-5-2023 đến nay, có mặt.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1987; nơi cư trú: Khu dân cư BM, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Tô Xuân L; nơi cư trú: Khu dân cư BM, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Tô Mạnh L1 vắng mặt, chị Tô Thị L2, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 20-3-2023, Vũ Văn Q đến Công an thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng để đầu thú, giao nộp 16 hộp gạch ốp còn nguyên bao bì (mỗi hộp có 08 viên gạch) và 19 viên gạch ốp chưa qua sử dụng đều mang nhãn hiệu Mikado, loại gạch 30×60 cm; 02 cuộn dây điện đã qua sử dụng loại 2c×1,5 và khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản của mình tại công trình nhà đang xây dựng của anh Nguyễn Văn D ở Khu dân cư BM, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng:

Qua trình điều tra và tại phiên toà, Vũ Văn Q khai nhận: Khoảng 0 giờ 00 phút ngày 20-3-2023, Q kéo theo 01 chiếc xe kéo tự chế của ông Tô Xuân L là bố vợ Q đi từ cánh đồng thuộc Khu dân cư BM, thị trấn VB, huyện VB về nhà Q. Khi đi đến công trình nhà đang xây dựng của anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1987 ở Khu dân cư BM, thị trấn VB, huyện VB, Q thấy một số hộp gạch ốp, cuộn dây điện ở trong nhà không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Q dựng xe kéo ở ngoài đường và vào trong nhà anh D dùng tay bê 16 hộp gạch ốp còn nguyên bao bì (mỗi hộp có 08 viên gạch) và 19 viên gạch ốp chưa qua sử dụng đều mang nhãn hiệu Mikado, loại gạch 30×60 cm; 02 cuộn dây điện đã qua sử dụng loại 2c×1,5 rồi đặt Ln xe, kéo về nhà để cất giấu. Trưa cùng ngày, bố vợ và em vợ Q là ông Tô Xuân L và anh Tô Mạnh L1 phát hiện thấy số gạch, dây điện để ở nhà Q nên đã gọi hỏi thì Q bảo đã trộm cắp của anh D ở Khu dân cư BM, thị trấn VB, huyện VB.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 19/HĐĐG ngày 10-4-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Bảo kết luận:

"Giá trị của 16 hộp gạch ốp còn nguyên bao bì (mỗi hộp có 08 viên) nhãn hiệu Mikado, loại gạch 30×60 cm là 3.686.400 đồng; giá trị của 19 viên gạch ốp chưa qua sử dụng nhãn hiệu Mikado, loại gạch 30×60 cm là 547.200 đồng; giá trị của 01 cuộn dây điện, loại dây điện 2c×1,5 có chiều dài 15m, màu vàng đã qua sử dụng là 125.000 đồng; giá trị của 01 cuộn dây điện, loại dây điện 2c×1,5 có chiều dàu 17m, màu vàng đã qua sử dụng là 150.000 đồng. Tổng cộng là 4.508.600 (Bốn triệu năm trăm linh tám nghìn sáu trăm) đồng".

Tại bản Cáo trạng số: 38/CT-VKS ngày 13-7-2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn Q từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung

đối với bị cáo. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo, căn cứ khoản 4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian thi hành án. Về trách nhiệm dân sự: Không. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho ông Tô Xuân L 01 xe ba bánh tự chế. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Vũ Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo là rõ ràng, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng thu được, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 0 giờ ngày 20-3-2023, bị cáo Vũ Văn Q đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 16 hộp gạch ốp còn nguyên bao bì (mỗi hộp có 08 viên gạch) và 19 viên gạch ốp chưa qua sử dụng đều mang nhãn hiệu Mikado, loại gạch 30×60 cm; 02 cuộn dây điện của anh Nguyễn Văn D ở Khu dân cư BM, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng giá trị tài sản mà Q chiếm đoạt theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng là 4.508.600 (Bốn triệu năm trăm linh tám nghìn sáu trăm) đồng. Do đó, hành vi của Vũ Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần xét xử bằng pháp luật hình sự mới có đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự giao nộp tài sản trộm cắp khắc phục hậu quả, đã đến Công anh thị trấn VB, huyện VB đầu thú về hành vi phạm tội của mình và tại phiên toà bị hại là anh Nguyễn Văn D đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Vũ Văn Q có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được giáo dục dưới sự giám sát của chính quyền địa phương như đề nghị của Kiểm sát viên cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[8] Về các biện pháp tư pháp: Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo Vũ Văn Q có thể bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung quỹ Nhà nước trong thời gian chấp hành án. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo làm nghề tự do có thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn D đã thu hồi được tài sản bị mất, đến nay anh D không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Về vật chứng: Đối với 16 hộp gạch ốp còn nguyên bao bì (mỗi hộp có 8 viên gạch) và 19 viên gạch ốp chưa qua sử dụng đều mang nhãn hiệu Mikado, loại 30×60cm; 02 cuộn dây điện đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của anh D nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã trả lại cho anh D quản lý, sử dụng là đúng quy định của pháp luật. Đối với 01 chiếc xe kéo tự chế 03 bánh là của ông Tô Xuân L, ông L không biết việc Q lấy xe đi để trộm cắp tài sản nên trả lại chiếc xe cho ông L.

[11] Đối với ông Tô Xuân L và anh Tô Mạnh L1 không biết, không tham gia vào quá trình trộm cắp tài sản của Vũ Văn Q, chỉ khi nghe mọi người kể về việc nhà anh Nguyễn Văn D bị trộm cắp gạch ốp và hỏi Q thì mới biết Q trộm cắp tài sản nên đã đến nhà anh D để xin lỗi thay Q. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo không xử lý ông Tô Xuân L và anh Tô Mạnh L1 là đúng quy định của pháp luật.

[12] Đối với chị Tô Thị L2 (là vợ của Q) không có mặt ở nhà thời điểm Q mang tài sản trộm cắp về nhà cất giấu; không biết, không tham gia vào quá trình trộm cắp tài sản của Vũ Văn Q nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo không xử lý chị L2 là đúng quy định của pháp luật.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Văn Q 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản án và quyết định thi hành án.

- Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Vũ Văn Q.

- Căn cứ khoản 4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Vũ Văn Q phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Vũ Văn Q cho Ủy ban nhân dân thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án.

Huỷ bỏ biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Vũ Văn Q:

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho ông Tô Xuân L 01 chiếc xe kéo tự chế 03 bánh. Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng tại Cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Văn Q phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công thành phố Hải Phòng (PV 06, PC 10);
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Công an huyện Vĩnh Bảo;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND thị trấn VB, huyện VB;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đức Vịnh